

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 8 – HP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HS-ST

Ngày: 23-9-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn T

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị T

2. Bà Nguyễn Thị Thùy L

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị H, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – HP.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – HP tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Minh Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – HP, Tòa án nhân dân khu vực 8 - HP xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/TLST- HS ngày 03 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

**Vũ Như L1**, sinh năm 1986, tại thành phố HP; Số CCCD: 030086023024; Nơi cư trú: Khu F, phường T, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Như L2 và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Bùi Thị T (đã ly hôn); có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3911 ngày 08/12/2006 của Công an thành phố H, tỉnh HD đối với L1 về tội Đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 18/12/2006.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2025, đến ngày 13/6/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an số 2, thành phố Hải Phòng; có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Vũ Văn H, bà Nguyễn Thị G.

Những người làm chứng vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Như L1 là người sử dụng ma túy (loại ma túy đá) từ khoảng năm 2015 đến nay. Khoảng 23 giờ ngày 05/6/2025, tại khu vực phố N, thuộc phường T, thành phố HP, L1 gặp anh Vũ Văn H, sinh năm 1987, ở khu E, phường T, thành phố HP (là bạn bè quen biết từ trước). Trong quá trình nói chuyện thấy H sử dụng xe ô tô hiệu MG màu trắng, biển số 34A- 834.76 (*xe ô tô của anh Phạm Xuân H1 sinh năm 1979 ở số D N, phường H, thành phố HP thuê H lái xe chở khách*) nên L1 nhờ H chở L đi đến khu vực HP. Trên đường đi, L1 vay của H 200.000 đồng và không nói cho H biết việc L1 vay tiền để mua ma túy. Khi đi đến khu vực cửa hàng X trên đường T - phường L, L1 bảo Hoàng dừng xe chờ còn L1 đi bộ vào ngõ gần cây xăng (*không rõ địa chỉ ngõ*). Tại đây L gặp và mua được 01 túi ma túy loại Methamphetamine của 01 nam thanh niên (*không rõ tên, địa chỉ*) với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Khoảng 00 giờ 20 ngày 06/6/2025, sau khi mua ma túy L1 cất giấu trong người rồi bảo H chở về nhà ở khu F, phường C- TP (nay là phường T, thành phố HP – *là nhà của bà Nguyễn Thị G – mẹ của L*) để ngồi chơi uống nước. Sau đó L1 rủ H cùng sử dụng ma túy, H đồng ý. L và H đi vào phòng ngủ của L1, L1 lấy trong phòng ngủ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng, trên nắp chai có đục hai lỗ nhỏ cao khoảng 20cm, 01 coóng thủy tinh màu trắng dài, 01 ống hút nhựa màu đỏ và 01 (một) bật lửa gas màu đỏ cất giấu trong gầm giường ra để lên giường rồi lấy túi ma túy đổ vào trong coóng thủy tinh sau đó dùng bật lửa hơi nóng coóng thủy tinh để ma túy tan chảy rồi lần lượt L1 và H cùng sử dụng. Đến khoảng 05 giờ ngày 06/6/2025 thì H đi về nhà còn L1 nằm ngủ tại phòng. Ngày 07/6/2025, lực lượng Công an rà soát đối với những người sử dụng ma túy, L1 đã đến Phòng CSĐT tội phạm về ma túy- Công an tỉnh H khai nhận hành vi cùng H sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của L1 và tự nguyện giao nộp 01 bật lửa gas màu đỏ và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước nhựa màu trắng, nắp màu trắng, trên nắp chai có đục hai lỗ nhỏ cao khoảng 20cm; 01 coóng thủy tinh màu trắng dài, phần bầu coóng có bám dính muội màu đen; 01 ống hút nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/6/2025 tại Phòng CSĐT Tội phạm về ma túy Công an tỉnh H đối với Vũ Như L1, và Vũ Văn H: xác định dương tính với ma túy tổng hợp (Methamphetamine) trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số 360 ngày 09/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine

trong mẫu chất màu đen bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSKV8 ngày 29/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – HP truy tố Vũ Như L1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Như L1 thành khẩn khai nhận như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - HP đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - HP thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Như L2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vũ Như L2 từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 07/6/2025. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ phong bì số 360/KL-KTHS, của Phòng K, bên trong có 01 chai nước nhựa màu trắng, có nắp đậy 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 vỏ túi giấy ký hiệu PS2.1904053 niêm phong mẫu vật gửi giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - HP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản tiếp nhận người tự thú, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 20 phút đến 05 giờ 00 phút giờ sáng ngày 06/6/2025, tại phòng ngủ của Vũ Như L1 ở khu F, phường T, thành phố HP; L1 có hành vi chuẩn bị dụng cụ và ma túy, cung cấp địa điểm để tổ chức cho bản thân L1 và Vũ Văn H sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/6/2025, L1 đã đến Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H đã tự thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc chuẩn bị địa điểm, công cụ và cung cấp trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Văn H sử dụng cùng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 BLHS. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - HP đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Có nhân thân xấu: Đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định; do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: 01 chai nước nhựa màu trắng, có nắp đậy 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas màu đỏ và 01 vỏ phong bì số 360/KL-KTHS, của Phòng K; 01 vỏ túi giấy ký hiệu PS2.1904053 niêm phong mẫu vật gửi giám định. Đây là công cụ,

phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Bà Nguyễn Thị G - chủ sở hữu ngôi nhà nơi L1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không biết L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Đối với người bán ma túy cho Vũ Như L1, quá trình điều tra không xác định được cụ thể họ tên, địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn H, Phòng ma túy Công an tỉnh H (nay là Phòng ma túy Công an thành phố H) đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Như L1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vũ Như L1 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 07/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì số 360/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có 01 chai nước nhựa màu trắng, có nắp đậy 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 vỏ túi giấy ký hiệu PS2.1904053 niêm phong mẫu vật gửi giám định (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hải*

*Phòng ngày 19/9/2025).*

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Như L1 phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND khu vực 8 – HP;
- Cơ quan CSĐT Công an TP HP;
- Phòng HSNV Công an TP HP;
- Cơ quan THAHS Công an TP HP;
- Phòng THADS khu vực 8 – HP;
- Trại tạm giam số 2 Công an TP HP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn T**